

Số: 641/BC-UBND

Bình Thành, ngày 16 tháng 9 năm 2024

BÁO CÁO

Công tác kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử Quý III, năm 2024 trên địa bàn xã Bình Thành

Kính gửi: UBND thị xã Hương Trà.

Thực hiện Công văn số 3467/UBND-KSTT ngày 05 tháng 9 năm 2024, của UBND thị xã về việc báo cáo công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử Quý III, năm 2024. Ủy ban nhân dân xã Bình Thành báo cáo tình hình và kết quả thực hiện như sau:

I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (TTHC)

1. Đánh giá tác động TTHC quy định tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)

UBND xã đã chỉ đạo công chức phụ trách công tác kiểm soát TTHC, các ban ngành thực hiện đúng quy định về việc đánh giá tác động về TTHC trong quy trình soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật (QPPL).

Quý III năm 2024, UBND xã không ban hành văn bản quy phạm pháp luật cần đánh giá tác động đối với quy định TTHC.

2. Thẩm định, thẩm tra TTHC quy định tại dự thảo văn bản QPPL

Quý III năm 2024, UBND xã Bình Thành không tham gia ý kiến đối với văn bản QPPL có quy định TTHC.

3. Công bố, công khai TTHC, danh mục TTHC

Ủy ban nhân dân xã đã triển khai chỉ đạo Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thực hiện công bố, cập nhật bổ sung thủ tục hành chính, tổ chức niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan danh mục Thủ tục hành chính (TTHC) quy định tại Quyết định số 3141/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc ban hành danh mục thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn.

Ủy ban nhân dân xã đã cập nhật, niêm yết công khai TTHC mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế và bị bãi bỏ trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường/UBND cấp huyện theo Quyết định số 1706/QĐ-UBND ngày 25/6/2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên

Huế. Đồng thời niêm yết, công khai danh mục TTHC mới ban hành liên quan đến lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở thuộc trách nhiệm giải quyết của UBND cấp huyện, cấp xã theo Quyết định số 1878/QĐ-UBND ngày 09/7/2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế. Cập nhật, niêm yết TTHC mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ, UBND cấp huyện, cấp xã huyện theo Quyết định số 2006/QĐ-UBND ngày 25/7/2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế. Đồng thời niêm yết, công khai danh mục TTHC mới ban hành và được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Lâm nghiệp và Kiểm lâm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở NNPTNT, UBND cấp huyện, cấp xã theo Quyết định số 2051/QĐ-UBND ngày 30/7/2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế. Niêm yết danh mục TTHC trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở TNMT (thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở TNMT, UBND cấp huyện, cấp xã) theo Quyết định số 2268/QĐ-UBND ngày 22/8/2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế. Bên cạnh đó niêm yết danh mục TTHC mới được ban hành và sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã và Sở Công thương theo Quyết định số 2127/QĐ-UBND ngày 07/8/2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế.

4. Rà soát, đơn giản hóa TTHC

UBND xã ban hành Kế hoạch rà soát quy định, thủ tục hành chính kết quả, các thủ tục hành chính sau rà soát đối với UBND xã giữ nguyên. UBND xã không trình sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc đề nghị ban hành thủ tục hành chính mới.

Ủy ban nhân dân xã xây dựng Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024, trên cơ sở kế hoạch giao cho cán bộ đầu mối triển khai và tổ chức thực hiện theo chức năng đã được quy định.

5. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định, TTHC

Thực hiện Nghị định 20/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 2 năm 2008 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính; Quyết định số 08/2014/QĐ-UBND của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về ban hành quy định về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân xã đã chỉ đạo niêm yết công khai các thông tin về địa chỉ, email, số điện thoại của cơ quan tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả để kịp thời tiếp nhận xử lý phản ánh, kiến nghị, khiếu nại của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính theo Nghị định số 20/2008/NĐ-CP của Chính phủ. Tuy nhiên, Quý III năm 2024 Ủy ban nhân dân xã không nhận được phản ánh, kiến nghị nào của các tổ chức, cá nhân liên quan đến các quy định hành chính.

6. Tình hình, kết quả giải quyết TTHC

- Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo, trong đó: số mới tiếp nhận trong kỳ: **327** (trực tuyến: **233**; trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: **94**); số

từ kỳ trước chuyển qua: **26**

- Số lượng hồ sơ đã giải quyết:**349**: trong đó, giải quyết trước hạn:**273**, đúng hạn:**76**, quá hạn:**0**

- Số lượng hồ sơ đang giải quyết:**04**; trong đó, trong hạn:**04**, quá hạn:**0**

7. Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC

Ủy ban nhân dân xã đã triển khai chỉ đạo các ban ngành, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thực hiện niêm yết công khai quy trình, thủ tục, thời gian giải quyết theo quy định tại Quyết định số 3141/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc ban hành danh mục thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn.

Phân công cán bộ, công chức có phẩm chất, năng lực chuyên môn làm việc tại bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả; mở sổ theo dõi, lập phiếu giao nhận hồ sơ và trả kết quả; việc giải quyết thủ tục hành chính không để dây dưa, tồn đọng, thời gian giải quyết cơ bản đúng hạn. Quý III năm 2024 UBND xã chỉ đạo các ban ngành, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã thực hiện tiếp nhận các hồ sơ của tổ chức, cá nhân nộp trực tiếp, trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đảm bảo hồ sơ được giải quyết đúng hạn, không để hồ sơ quá hạn.

8. Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử

UBND xã chỉ đạo các ban ngành, bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả thông qua phần mềm dịch vụ công của tỉnh. Bên cạnh đó UBND xã phân công công chức Văn phòng-Thống kê thực hiện công tác số hóa các hồ sơ, thủ tục trên môi trường điện tử đảm bảo theo quy định.

9. Truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC

Công tác truyền thông về kiểm soát TTHC, cải cách TTHC luôn được UBND xã quan tâm thông qua sự chỉ đạo, quán triệt thường xuyên trong các cuộc họp cơ quan đến mỗi cán bộ, công chức về thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, UBND tỉnh trong công tác cải cách TTHC; tình hình, kết quả hoạt động kiểm soát TTHC nhằm nâng cao nhận thức của mỗi cán bộ, công chức, các tổ chức, cá nhân góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý hành chính nhà nước.

Thông qua các cuộc họp giao ban của cơ quan đánh giá tình hình thực hiện công tác kiểm soát TTHC, cải cách hành chính và triển khai nhiệm vụ trong thời gian đến. Đồng thời công bố, cập nhật các quy định TTHC trên Trang thông tin điện tử của địa phương.

10. Nghiên cứu, đề xuất sáng kiến cải cách TTHC

Quý III năm 2024 UBND xã Bình Thành không có nghiên cứu đề xuất

sáng kiến cải cách TTHC.

11. Kiểm tra thực hiện kiểm soát TTHC

Việc kiểm soát các thủ tục hành chính về tiếp nhận và trả kết quả, kiểm soát hồ sơ và thực hiện các quy trình, thủ tục hành chính cũng đã thực hiện theo đúng quy định. Bảo đảm công khai, minh bạch các thông tin về thủ tục hành chính nhằm tạo điều kiện cho cá nhân, tổ chức tiếp cận, thực hiện và giám sát việc thực hiện thủ tục hành chính.

Để tiếp thu những phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân đối với các thủ tục hành chính, Ủy ban nhân dân xã đã đặt hòm thư góp ý tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả.

12. Nội dung khác

Công tác xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện văn bản triển khai nhiệm vụ trên địa bàn xã đối với các Quy định, Quy chế, Kế hoạch,... đều được rà soát đảm bảo đúng quy định trước khi ký ban hành văn bản. Kết quả Quý III năm 2024 không có văn bản nào ban hành trái thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Xác định công tác kiểm soát TTHC là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu nên UBND xã thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc, nhắc nhở các ban ngành nêu cao tinh thần trách nhiệm để thực hiện tốt các nhiệm vụ đề ra. Đồng thời tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ của UBND tỉnh, thị xã để nâng cao trình độ chuyên môn, nắm rõ các quy định nhằm triển khai thực hiện đạt hiệu quả trên địa bàn xã.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Nhìn chung kết quả công tác cải cách hành chính trong thời gian qua đã đạt được những kết quả nổi bật. Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC tiếp tục được triển khai thực hiện có hiệu quả.

Công tác rà soát văn bản được lãnh đạo cơ quan quan tâm chỉ đạo, đặc biệt là việc kiểm soát thủ tục hành chính theo Nghị định 63/2010/NĐ-CP về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định 92/2017/NĐ-CP về sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính.

Đã tổ chức niêm yết công khai đầy đủ các danh mục TTHC giải quyết thuộc thẩm quyền của đơn vị được UBND tỉnh phê duyệt tại trụ sở UBND xã, đảm bảo kịp thời, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân đến giải quyết hồ sơ.

2. Một số khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

a) Khó khăn, vướng mắc

Hệ thống mạng và phần mềm dùng chung thường xuyên xảy ra lỗi ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện công việc của các bộ phận, ban ngành.

Việc phối hợp của các bộ phận, ban ngành trong quá trình kiểm soát thủ tục hành chính vẫn chưa nhịp nhàng.

Các văn bản thường xuyên thay đổi, bãi bỏ dẫn đến công tác cập nhật niêm yết công khai gặp nhiều khó khăn.

b) Nguyên nhân

Cán bộ, công chức tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả chưa thường xuyên được tập huấn để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện thủ tục hành chính.

Các văn bản hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát TTHC thường xuyên sửa đổi, bổ sung dẫn đến cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ về kiểm soát thủ tục hành chính chưa nắm được hết quy trình.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CỦA KỲ TIẾP THEO

Tiếp tục xây dựng và ban hành các văn bản liên quan đến công tác kiểm soát TTHC.

Tổ chức rà soát, thống kê cập nhật công bố thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực ngành đảm bảo theo quy định tại Nghị định 63/2010/NĐ-CP ngày 08/9/2010.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và đẩy mạnh công tác truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC; Tiếp tục kiện toàn và nâng cao chất lượng cho công chức làm công tác kiểm soát TTHC.

Kiểm soát chặt chẽ quy trình giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức. Tăng cường các giải pháp về công khai, minh bạch gắn với trách nhiệm giải trình của đơn vị về giải quyết TTHC. Thường xuyên, liên tục chuẩn hóa kịp thời nội dung công bố TTHC nhằm công khai, minh bạch tất cả các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị.

Đẩy mạnh công tác rà soát, đánh giá TTHC và đề xuất hủy bỏ các quy định có liên quan đang còn vướng mắc, bất cập hoặc không còn phù hợp, gây khó khăn cho hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống của người dân.

IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

Thường xuyên cập nhật và phổ biến các văn bản mới liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính.

Tích cực thực hiện cải cách TTHC để giảm thời gian giải quyết, giấy tờ và thời gian đi lại của người dân và tổ chức. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin.

Nâng cấp các phần mềm dùng chung và phần mềm xử lý dịch vụ công trên môi trường mạng ngày càng tốt hơn để hạn chế thời gian bị gián đoạn do hệ thống xảy ra lỗi.

Đề nghị cấp trên tiếp tục tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ công chức tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả về kiểm soát thủ tục hành chính.

Trên đây là Báo cáo công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử Quý III năm 2024 của Ủy ban nhân dân xã Bình Thành./.

Nơi nhận:

- UBND thị xã;
- TV. Đảng ủy, TT. HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- UBMTTQVN, các Đoàn thể xã;
- Các ban ngành liên quan;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Cao Thị Bích Thảo

Biểu số
II.06a/VPCP/KSTT

**TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
HÀNH CHÍNH TẠI CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRỰC
TIẾP GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

Kỳ báo cáo: Quý III/2024

(Từ ngày 15/6/2024 đến hết ngày 14/9/2024)

- Đơn vị báo cáo:

- + UBND cấp xã, cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện.
- + Cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh.
- + Cơ quan, đơn vị trực thuộc bộ, cơ quan ngang bộ.
- + Cơ quan trung ương tổ chức theo ngành dọc cấp xã.

- Đơn vị nhận báo cáo:

- + UBND cấp huyện.
- + UBND cấp tỉnh.
- + Bộ, cơ quan ngang bộ.
- + Cơ quan trung ương tổ chức theo ngành dọc cấp huyện.

Đơn vị tính: Số hồ sơ TTHC

STT	Lĩnh vực giải quyết	Số lượng hồ sơ tiếp nhận				Số lượng hồ sơ đã giải quyết				Số lượng hồ sơ đang giải quyết		
		Tổng số	Trong kỳ		Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn
			Trực tuyến	Trực tiếp, dịch vụ bưu chính								
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+ (6)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+ (10)	(8)	(9)	(10)	(11)=(12)+(13)	(12)	(13)
I	Lĩnh vực Đất đai											
1	Tiếp nhận hồ sơ Cấp Giấy CNQSD đất đai	43	19	0	24	40	38	2	0	3	3	0
2	Hòa giải tranh chấp đất đai	2	1	0	1	1	1	0	0	1	1	0
II	Lĩnh vực Hộ tịch											
1	Đăng ký khai sinh	20	20	0	0	20	8	12	0	0	0	0
2	Đăng ký kết hôn	7	7	0	0	7	5	2	0	0	0	0

3	Cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	24	24	0	0	24	22	2	0	0	0	0
4	Đăng ký khai tử	9	9	0	0	9	6	3	0	0	0	0
5	Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch	1	1	0	0	1	1	0	0	0	0	0
6	Cấp bản sao trích lục hộ tịch	55	55	0	0	55	13	42	0	0	0	0
III	Lĩnh vực Tư pháp											
1	Chứng thực bản sao từ bản chính	122	30	92	0	122	122	0	0	0	0	0
2	Chứng thực chữ ký	43	42	1	0	43	30	13	0	0	0	0
3	Chứng thực hợp đồng, giao dịch	11	11	0	0	11	11	0	0	0	0	0
IV	Lĩnh vực Tôn giáo											
1	Thủ tục đăng ký hoạt động tín ngưỡng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
V	Lĩnh vực Thi đua-Khen thưởng	1	0	1	0	1	1	0	0	0	0	0
VI	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội											
1	Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật	2	1	0	1	2	2	0	0	0	0	0
2	Trợ giúp xã hội đột xuất về hỗ trợ chi phí mai táng	13	13	0	0	13	13	0	0	0	0	0
TỔNG CỘNG		353	233	94	26	349	273	76	0	4	4	0

Biểu số
II.07b/VPCP/KSTT

TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN “4 TẠI CHỖ” TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA CỦA ĐỊA PHƯƠNG

(Từ ngày 15/6/2024 đến hết ngày 14/9/2024)

- Đơn vị báo cáo:

UBND cấp xã, UBND cấp huyện và các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện, tỉnh.

- Đơn vị nhận báo cáo:

UBND cấp huyện; Đoàn kiểm tra.

Đơn vị tính: TTHC, %.

I. SỐ LƯỢNG TTHC TRIỂN KHAI TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA

STT	Lĩnh vực	Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương				TTHC được thực hiện theo CCMC, MCLT				Quy trình nội bộ giải quyết TTHC theo CCMC, MCLT được ban hành			
		Tổng số TTHC	Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã	Tổng số TTHC	Tại BPMC cấp tỉnh	Tại BPMC cấp huyện	Tại BPMC cấp xã	Tổng số quy trình	Cấp tỉnh	cấp huyện	Cấp xã
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+ (6)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+ (10)	(8)	(9)	(10)	(11)=(12)+ (13)+14)	(12)	(13)	(14)
1	Hộ tịch				23				23				
2	Tư pháp				11				11				
3	Nuôi con nuôi				3				3				
4	Tín ngưỡng, tôn giáo				10				10				
5	Thi đua-Khen thưởng				4				4				
6	Bảo trợ xã hội				8				8				

7	Văn hóa-Thể thao				7				7			
8	Khiếu nại-Tố cáo				4				4			
9	Đất đai				2				2			
10	Khuyến nông				1				1			
11	Trồng trọt				1				1			
12	Quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện				2				2			
13	Người có công				1				1			
14	Giáo dục-Đào tạo				5				5			
15	Phổ biến giáo dục pháp luật				2				2			
16	Người có công				1				1			
17	Môi trường				2				2			
18	Khoa học, công nghệ và môi trường				1				1			
19	Phòng, chống tham nhũng				5				5			
20	Phí bảo vệ môi trường				1				1			

21	Bảo vệ và chăm sóc trẻ em				6				6				
22	Phòng, chống tệ nạn xã hội				2				2				
23	Hòa giải cơ sở				4				4				
24	Y tế				1				1				
25	Quy hoạch xây dựng				1				1				
26	Phòng, chống thiên tai				5				5				
27	Thông báo thành lập tổ hợp tác				3				3				
28	Dân quân tự vệ				2				2				
29	Nghĩa vụ quân sự				8				8				
30	Bảo hiểm xã hội				1				1				
31	Chính sách				1				1				
32	Thuỷ lợi				3				3				
33	Cấp, Quản lý căn cước công dân				2				2				
TỔNG CỘNG					131				131				

